

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2023/HS-ST
Ngày 18-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Doanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang Dương;

2. Bà Phạm Thị Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Gien Ny - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Vũ Công Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2023/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức L, sinh ngày 12/7/1982 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đức S, sinh năm 1958. Năm 2014, ông San được Ban Chấp hành Hội cựu thanh niên xung phong tỉnh Thái Bình chứng nhận có thành tích góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc và bà: Nguyễn Thị C, sinh năm 1958; vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1989; con: Có 03 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2022. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/4/2023 đến nay.

*** Bị hại:**

- Anh Đinh Văn T, sinh năm 2004 (đã chết);

Nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình

Đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông Đinh Văn T, sinh năm 1960 (là bố đẻ bị hại) (có mặt)

+ Bà Hoàng Thị M, sinh năm 1964 (là mẹ đẻ bị hại) (có mặt)

Đều cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông Hoàng Văn N, sinh năm 1968; trú tại thôn M, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình (có mặt)

- Anh Phạm Văn P, sinh năm 2004; (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình.

2.3. Người làm chứng:

- Bà Phạm Thị L, sinh năm 1968; (*vắng mặt*)
Nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình.
- Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1989; (*có mặt*)
Nơi cư trú: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.
- Anh Nguyễn Cao V, sinh năm 1988; (*vắng mặt*)
Nơi cư trú: thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình
- Anh Đinh Văn D, sinh năm 1983; (*vắng mặt*)
Nơi cư trú: thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.
- Anh Đinh Xuân H, sinh năm 2004; (*vắng mặt*)
Nơi cư trú: thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức L có giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 31012xxxxxxx do Sở Giao thông vận tải Thái Bình cấp ngày 15/9/2022, giá trị đến ngày 15/9/2027. Đêm ngày 02/02/2023, L điều khiển xe ô tô, nhãn hiệu Thaco, loại xe tải có mui, màu sơn xanh, tải trọng 6400kg, biển số 17C-XXXXX, chở 5545 kg rau, củ quả, từ nhà ở Thôn L, xã Q, huyện Q, ra đường ĐT396B, hướng thị trấn Q đi ngã ba Đ, rẽ phải vào đường Quốc lộ 10 đi thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giao hàng. Cùng đi có anh Nguyễn Cao V, sinh năm 1988, cư trú tại: thôn L, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, ngồi bên ghế phụ. Khoảng 23 giờ 05 phút, xe ô tô L điều khiển đi tới gần khu vực ngã tư giao nhau cùng mức giữa đường ĐT396B với đường Thái Hà (ĐT468), thuộc thôn A, xã Q, huyện Quỳnh Phụ. Đường ĐT396B rộng 11 mét, mặt đường đổ bê tông asphalt tương đối bằng phẳng, được chia thành 02 chiều đi riêng biệt, chiều thị trấn Q đi ngã ba Đ và ngược lại, mỗi chiều đi rộng 5,5 mét, sự phân chia giữa hai chiều đi bởi vạch sơn vàng nét đứt kẻ giữa tim đường rộng 0,15 mét. Mỗi chiều đi được chia thành 02 làn đường, làn gần tim đường rộng 3,5 mét, tiếp đến là làn đường rộng 02 mét, sự phân chia giữa 02 làn đường bởi vạch sơn trắng nét đứt rộng 0,15 mét. Đường ĐT396B có độ mở ra đường Thái Hà về mỗi bên đo 75 mét. Trên lề đường bên phải mỗi chiều đi có hệ thống báo hiệu giao thông làn lượt là biển báo “Đi chậm” (W245a ký hiệu D), biển chỉ dẫn đường người đi bộ sang ngang (I.423b ký hiệu B), cột đèn tín hiệu giao thông (ký hiệu C). Trước cột đèn tín hiệu giao thông trên mặt đường có vạch sơn trắng (vạch 7.1) dừng xe để chờ đèn tín hiệu. Giáp với các mép đường là hệ thống thành hộ lan kim loại. Đường Thái Hà (ĐT468) rộng 26 mét, mặt đường đổ bê tông asphalt tương đối bằng phẳng, chia thành 02 chiều đi riêng biệt, chiều Quốc lộ 10 đi huyện Hưng Hà và chiều ngược lại, mỗi chiều đi rộng 12,5 mét, sự phân chia giữa hai chiều đi bằng dải phân cách cứng rộng 01 mét. Mỗi chiều đường đi được chia thành 04 làn, gồm 03 làn đường rộng 3,5 mét và 01 làn đường rộng 02 mét sát với mép đường. Giáp mép đường là hệ thống thành hộ lan kim loại và khu vực lề đường đất cỏ mọc. Trên lề đường bên phải mỗi chiều đi trước khi vào ngã tư có hệ thống báo hiệu đường bộ làn lượt là biển chỉ

dẫn đường người đi bộ sang ngang (ký hiệu B), cột đèn tín hiệu giao thông (ký hiệu C). Trước cột đèn tín hiệu giao thông trên mặt đường có vạch sơn trắng (vạch 7.1) dừng xe để chờ đèn tín hiệu. L khai không sử dụng rượu bia hoặc chất kích thích trước khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông. Lúc này, trời tối, mưa nhỏ, mặt đường ướt, phương tiện tham gia giao thông vừa phải và đều bật đèn chiếu sáng. Cách ngã tư giao nhau khoảng 50 mét, L điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 60 km/h, trên làn đường giáp tim đường bên phải chiều đi. Ở phía trước cùng chiều có 01 xe ô tô đầu kéo, kéo sơ mi rơ mooc (không rõ biển số), đang giảm tốc độ, để dừng chờ trước đèn tín hiệu giao thông. Quan sát đèn giao thông, thấy tín hiệu xanh còn 05 giây, L tăng tốc độ xe lên khoảng 68km/h, điều khiển xe đi sang chiều đường bên trái, vượt qua xe ô tô đầu kéo. Cách vạch dừng sơn trắng ngang đường khoảng 15 mét, tín hiệu đèn vàng chuyển sang đỏ, L giữ nguyên tốc độ, đi qua vạch dừng vào ngã tư. Cùng lúc này, ở đường Thái Hà, anh Đinh Văn T, sinh ngày 06/8/2004, cư trú tại: thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình, không có giấy phép lái xe mô tô, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave alpha, màu sơn trắng bạc, biển số 17B4-657.31, chở sau anh Phạm Văn P, sinh ngày 15/5/2004, cư trú tại: thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình (không đội mũ bảo hiểm), đi với tốc độ khoảng 30 đến 40 km/h, hướng đường Quốc Lộ 10 đi huyện Hưng Hà, vượt tín hiệu đèn đỏ vào ngã tư; ở phía sau, cùng chiều, có xe mô tô do anh Đinh Xuân H, sinh ngày 29/01/2004, cư trú tại: thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình điều khiển, đi cách xe Anh T khoảng 02 đến 03 mét. Vào ngã tư giao nhau, thấy xe ô tô do L điều khiển đi trên đường ĐT396B, hướng thị trấn Q tới, cách đầu xe mô tô khoảng 03 mét, anh P bảo Anh T “Có xe kia”. Anh T không xử lý được nên xe mô bị nghiêng đổ sang trái trượt về phía trước, anh P ngã xuống đường. Thấy vậy, L dậm phanh, đánh lái sang bên phải nhưng do xe di chuyển với tốc độ nhanh nên không tránh được. Phần chắn bùn, cạnh vành la zăng, má lốp bánh ngoài bên trái trục II xe ô tô va chạm với người Anh T và mặt trước dưới tay phanh, ốp cao su tay nắm lái bên phải; mặt trước ngoài đầu chắn bùn, ốp nhựa vai càng trước và đầu trên cánh yếm bên phải xe mô tô biển số 17B4-657.31, trên phần đường bên trái chiều đi của L. Theo quán tính xe ô tô tiếp tục di chuyển về phía trước, cách vị trí va chạm khoảng 30 mét dừng lại ở phần đường bên phải chiều đi, đầu xe hướng ngã ba Đ. Xuống xe quay lại phát hiện Anh T bị thương tích vùng đầu, mặt nằm xấp bất tỉnh, đầu hướng phía huyện Hưng Hà; anh P bị thương tích ở vùng mặt và tay phải; xe mô tô nằm nghiêng trái trên mặt đường, đầu xe hướng phía ngã ba Đ, L để xe ô tô tại hiện trường, gọi điện thoại báo cho vợ là chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1989, biết đến cùng với anh Nguyễn Cao V đưa các nạn nhân đi cấp cứu, rồi về Công an huyện Quỳnh Phụ trình báo sự việc. Hậu quả: Anh T bị tử vong trên đường đi cấp cứu do chấn thương sọ não và đa chấn thương; anh P bị rách da vùng mặt, gãy xương cánh tay phải được đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện Quỳnh Phụ, sau chuyển điều trị tại Bệnh viện Việt Đức, đến 07/02/2023 xuất viện; xe mô tô bị hư hỏng, thiệt hại trị giá 3.170.000 đồng.

Kết luận giám định số 127/KL-KTHS ngày 10/2/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình: “*Các dấu hiệu chính qua giám định tử thi anh Đinh*

Văn T: Đa chấn thương vùng đầu, mặt và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng thái dương trái, chảy máu não; gãy xương hàm dưới bên trái; gãy xương xương đòn trái; gãy cánh tay phải; gãy hai xương cẳng tay phải; gãy xương cánh tay trái. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Đinh Văn T chết do chấn thương sọ não và đa chấn thương”.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 106/KLTTCT-TTPY ngày 07/4/2023 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Thái Bình, đối với anh Phạm Văn P: *“Các kết quả chính: Thương tích do va đập trong tai nạn giao thông làm rách da vùng mặt, gãy xương cánh tay phải, xước da vùng cổ tay phải, mu bàn tay phải, vùng móng bên trái, đã được xử trí phẫu thuật KHX gây thân xương cánh tay phải, nẹp vis, kháng sinh, giảm đau, giảm nề; hiện còn đau vùng vết thương cánh tay phải. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Phạm Văn P tại thời điểm giám định là 19%”*

Cáo trạng số 80/CT-VKSQP ngày 13/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức L khai nhận, người làm chứng chị Nguyễn Thị N khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như đã khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và đúng như nội dung mô tả trong bản Cáo trạng.

- Người đại diện theo ủy quyền của đại diện bị hại ông Hoàng Văn N trình bày: Bị cáo Nguyễn Đức L đã bồi thường cho gia đình bị hại anh Đinh Văn T số tiền 120.000.000 đồng, gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo L phải bồi thường cho gia đình Anh T số tiền nào khác, đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đức L và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Ngoài ra, còn đề nghị về xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

- Trong phần tranh luận, bị cáo; đại diện theo ủy quyền của đại diện bị hại không có ý kiến tranh luận với nhau và với Kiểm sát viên. Bị cáo Nguyễn Đức L nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Đức L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án (bút lục số 172 - 194); phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 23 giờ 40 phút ngày 02/02/2023 tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường ĐT396B và đường Thái Hà, thuộc địa phận thôn A, xã Q, huyện Quỳnh Phụ; Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 14 giờ ngày 03/02/2023 tại Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (bút lục số 29 - 32); Biên bản làm việc xem xét bộ quần áo mặc ngoài của anh Đinh Văn T do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 16 giờ ngày 03/02/2023 tại Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (bút lục số 33); Kết quả cân kiểm tra tải trọng của xe ô tô tải biển kiểm soát 17C-XXXXXX lập ngày 03/02/2023 (bút lục số 34); Biên bản làm việc và biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (đoạn video clip) từ camera hành trình của xe ô tô tải, biển số 17C-XXXXXX do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 18 giờ 25 phút, 18 giờ 35 phút ngày 03/02/2023, tại Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (bút lục số 58 - 59); Kết luận giám định số 346/KL-KTHS ngày 30/3/2023 và Phụ lục kèm theo của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, giám định dữ liệu điện tử (bút lục số 63 - 64; 281 - 287); Kết luận giám định số 348/KL-KTHS ngày 28/03/2023 và bản ảnh giám định (18 ảnh) của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình về dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 17B4-657.31 với xe ô tô tải biển số 17C-XXXXXX (bút lục số 69 - 70; 246); Biên bản khám nghiệm tử thi anh Đinh Văn T, do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 0 giờ 40 phút ngày 03/02/2023 tại Nhà xác Bệnh viện Đa khoa huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (bút lục số 24 - 25); Kết luận giám định số 127/KL-KTHS ngày 10/2/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 27 - 28); Bệnh án ngoại khóa, bảng kê chi phí điều trị nội trú của anh Phạm Văn P tại Bệnh viện Việt Đức Hà Nội (bút lục số 41 - 57); Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 106/KLTTCT-TTPY ngày 07/4/2023 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Thái Bình, đối với anh Phạm Văn P (bút lục số 82 - 83); Kết quả xét nghiệm sinh hóa nước tiểu, sinh hóa máu (định lượng Ethanol, cồn trong máu) đối với Nguyễn Đức L ngày 03/02/2023 của Bệnh viện Đa khoa huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, xác định: Nguyễn Đức L âm tính với các chất ma túy, định lượng Ethanol trong máu dưới trị số bình thường (bút lục số 85 - 88); Phiếu kết quả định

lượng cồn trong máu (Architectcil 620) của Phòng xét nghiệm Medlatec Thái Bình, xác định: Định lượng cồn trong máu (Architectcil 620) trong mẫu máu thu của Đinh Văn T dưới trị số bình thường (bút lục số 90); Kết luận định giá tài sản số 04/Kl-HĐĐGTS ngày 24/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (bút lục số 75); Biên bản ghi lời khai của bị hại Phạm Văn P (bút lục số 208 - 213); Biên bản ghi lời khai của đại diện theo ủy quyền đại diện bị hại (Đinh Văn T) là ông Hoàng Văn N (bút lục số 214 - 217); Biên bản ghi lời khai của người làm chứng bà Phạm Thị Liễu (bút lục số 218 - 219); lời khai của chị Nguyễn Thị N, anh Nguyễn Cao V, anh Đinh Văn D (bút lục số 195 - 207); anh Đinh Xuân H (bút lục số 220 - 223). Cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 23 giờ 05 phút ngày 02/02/2023, tại ngã tư giao nhau cùng mức giữa đường ĐT396B với đường Thái Hà (ĐT468), thuộc thôn A, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Đức L có giấy phép lái xe ô tô hạng C, điều khiển xe ô tô, loại xe tải có mui, màu sơn xanh, tải trọng 6400kg, biển số 17C-XXXXX, chở đúng tải trọng cho phép, lưu thông trên đường ĐT396B, với tốc độ khoảng 68km/h, hướng thị trấn Q đi ngã ba Đ, trong điều kiện trời tối, có mưa, đường ướt, vào ngã tư giao nhau cùng mức đã không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, đi không đúng phần đường, không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ, tín hiệu đèn giao thông, không dừng xe trước vạch dừng khi tín hiệu đèn vàng chuyển sang đỏ nên vào ngã tư đã va chạm, gây tai nạn giao thông đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave alpha, màu sơn trắng bạc, biển số 17B4-657.31, do anh Đinh Văn T, sinh ngày 06/8/2004, cư trú tại: thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình, không có giấy phép lái xe mô tô điều khiển chở sau anh Phạm Văn P, sinh ngày 15/5/2004, cư trú tại: thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình, đi trên đường Thái Hà, hướng đường Quốc Lộ 10 đi huyện Hưng Hà, cũng vượt tín hiệu đèn đỏ, trên phần đường bên trái chiều đi của xe ô tô. Hậu quả: Anh T bị tử vong trên đường đi cấp cứu do chấn thương sọ não và đa chấn thương; anh P bị rách da vùng mặt, gãy xương cánh tay phải, xước da vùng cổ tay phải, mu bàn tay phải, vùng mông bên trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 19%; xe mô tô bị hư hỏng, trị giá thiệt hại 3.170.000 đồng.

Hành vi điều khiển xe ô tô của Nguyễn Đức L đã vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 3 Điều 10, khoản 1 Điều 11, khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ; khoản 1, 3, 11 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/08/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người, 01 người bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 19%.

Điều 9. Quy tắc chung

“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Điều 10. Hệ thống báo hiệu đường bộ

“3. Tín hiệu đèn giao thông có ba màu, quy định như sau: a) Tín hiệu xanh là được đi; b) Tín hiệu đỏ là cấm đi; c) Tín hiệu vàng là phải dừng lại trước vạch dừng, trừ trường hợp đã đi quá vạch dừng thì được đi tiếp; trong trường hợp tín hiệu vàng nhấp nháy là được đi nhưng phải giảm tốc độ, chú ý quan sát, nhường đường cho người đi bộ qua đường....”.

Điều 11. Chấp hành báo hiệu đường bộ

“1. Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Điều 12: Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường ...”

Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1. Có biển cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;

2. Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế;

3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường vòng; đường có địa hình quanh co, đèo dốc; đoạn đường có mặt đường hẹp, không êm thuận;

.....

11. Trời mưa; có sương mù, khói bụi; mặt đường trơn, lầy lội, có nhiều đất đá, vật liệu rơi vãi”.

Do đó đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%;

d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng.

....

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông. Bản thân bị cáo được học và được cấp giấy phép lái xe theo quy định, nhận thức rõ việc điều khiển xe ô tô tham gia giao thông là đang sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ. Bị

cáo đi không đúng phần đường, không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ, tín hiệu đèn giao thông, không dừng xe trước vạch dừng khi tín hiệu đèn vàng chuyển sang đỏ nên đã gây tai nạn giao thông hậu quả làm Anh T bị tử vong trên đường đi cấp cứu do chấn thương sọ não và đa chấn thương; anh P bị rách da vùng mặt, gãy xương cánh tay phải, xước da vùng cổ tay phải, mu bàn tay phải, vùng mông bên trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 19%; xe mô tô bị hư hỏng, trị giá thiệt hại 3.170.000 đồng. Do đó việc xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự là cần thiết nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng và đấu tranh, ngăn chặn đối với tội phạm về trật tự an toàn giao thông nói chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án, bị hại anh Đinh Văn T có lỗi mặc dù không có giấy phép lái xe mô tô nhưng vẫn điều khiển xe mô tô có dung tích trên 50cm³. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là người có công, bị hại Phạm Văn P có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những nhận định nêu trên, đối chiếu với các quy định của pháp luật và xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định, có khả năng cải tạo thành công dân có ích cho xã hội nên không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo cũng đủ để đạt được mục đích của hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Trong vụ án này, thiệt hại về sức khỏe, tính mạng xảy ra là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo; bị cáo làm nghề lao động tự do. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với chiếc xe ô tô, loại xe tải có mui, màu sơn xanh, tải trọng 6400kg, biển số 17C-XXXXX và 5.545 kg rau, củ, quả trên thùng xe là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Đức L; xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave alpha, màu sơn trắng bạc, biển số 17B4-657.31 là tài sản hợp pháp của bị hại Đinh Văn T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ đã ra quyết định xử lý đồ vật, vật chứng, trả lại các tài sản trên cho bị cáo và gia đình bị hại Tài là đúng quy định của pháp luật.

[7.2] Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 31012xxxxxxx do Sở Giao thông vận tải Thái Bình cấp ngày 15/9/2022 cần trả cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Đức L đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường chi phí cứu chữa, mai táng phí, bù đắp tổn thất về tinh thần cho gia đình anh Đinh Văn T số tiền 120.000.000 đồng. Thỏa thuận bồi thường chi phí cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe, thu nhập bị mất của người chăm sóc và bị hại cho anh Phạm Văn P số tiền 35.000.000 đồng. Gia đình bị hại Tài và anh P đã nhận đủ số tiền trên không còn yêu cầu đề nghị gì về trách nhiệm dân sự (anh P không yêu cầu gia đình Đinh Văn T về trách nhiệm dân sự) đồng thời có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Vấn đề khác trong vụ án: Đối với anh Phạm Văn P không đội mũ bảo hiểm khi ngồi sau xe mô tô do anh Đinh Văn T điều khiển tham gia giao thông, Công an huyện Quỳnh Phụ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh P về hành vi trên là đúng quy định của pháp luật.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức L phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18/8/2023). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo Nguyễn Đức L 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 31012xxxxxxx do Sở Giao thông vận tải Thái Bình cấp ngày 15/9/2022.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 590, 591, 601 Bộ luật Dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự giữa bị cáo với gia đình bị hại anh Đinh Văn T số tiền 120.000.000 đồng; giữa bị cáo với bị hại anh Phạm Văn P số tiền 35.000.000 đồng.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đức L phải nộp số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/8/2023). Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết, tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Bị hại;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Cơ quan điều tra, Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ;
- Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Hội;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Doanh

